

Số:
V/v đăng ký nhu cầu dự thi nâng ngạch
công chức năm 2020

Hà Nội,

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục THADS;
- Cục trưởng Cục THADS tỉnh, TP trực thuộc TW.

Để triển khai xây dựng Đề án thi nâng ngạch năm 2020 từ ngạch Chấp hành viên trung cấp lên ngạch Chấp hành viên cao cấp, từ ngạch Thẩm tra viên chính lên ngạch Thẩm tra viên cao cấp, từ ngạch Chấp hành viên sơ cấp lên ngạch Chấp hành viên trung cấp, từ ngạch Thẩm tra viên lên ngạch Thẩm tra viên chính, từ ngạch Thư ký trung cấp lên ngạch Thư ký thi hành án, từ ngạch Chuyên viên lên ngạch Chuyên viên chính, từ ngạch Kế toán viên lên ngạch Kế toán viên chính, từ ngạch Kế toán viên trung cấp, kế toán viên cao đẳng lên ngạch Kế toán viên và từ ngạch Cán sự lên ngạch Chuyên viên (sau đây gọi là Đề án thi nâng ngạch công chức), Tổng cục THADS yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục THADS, Cục trưởng Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát công chức có đủ điều kiện dự thi và lập danh sách đề xuất nhu cầu dự thi như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI

1. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Chấp hành viên cao cấp

1.1. Đối tượng

Lãnh đạo Cục THADS đang ở ngạch Chấp hành viên trung cấp (mã số 03.300) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

1.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

1.2.1. Điều kiện

- Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch phải có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, đáp ứng các tiêu chuẩn về năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch dự thi;

- Được đánh giá, phân loại công chức ở mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch công chức đăng ký dự thi.

1.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, các đề án, đề tài theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

- a) Có trình độ Cử nhân Luật trở lên;
- b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Chấp hành viên cao cấp theo nội dung, chương trình của Bộ Tư pháp;
- c) Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc cử nhân chính trị hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận tương đương cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền;
- d) Có chứng chỉ Ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 4 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- đ) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.
- e) Đã chủ trì xây dựng hoặc tham gia xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành được ít nhất 02 (hai) văn bản quy phạm pháp luật hoặc đã chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng ít nhất 02 (hai) đề tài, đề án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành, địa phương được nghiệm thu đạt yêu cầu hoặc chủ trì xây dựng, tham gia xây dựng ít nhất 02 (hai) đề tài, đề án, chương trình chuyên ngành hoặc đã chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện đạt hiệu quả ít nhất 02 đề tài, đề án, sáng kiến trong phạm vi Tổng cục THADS hoặc hệ thống tổ chức THADS;
- g) Công chức dự thi nâng ngạch Chấp hành viên cao cấp phải có thời gian giữ ngạch Chấp hành viên trung cấp từ 05 năm (60 tháng) trở lên, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch Chấp hành viên trung cấp tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

2. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Thẩm tra viên cao cấp

2.1. Đối tượng

Công chức Tổng cục THADS đang ở ngạch Thẩm tra viên chính (mã số 03.231) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

2.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

2.2.1. Điều kiện

Theo quy định tại điểm 1.2.1 khoản 1.2 mục 1 Công văn này

2.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, các đề án, đề tài theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

- a) Có trình độ Cử nhân Luật trở lên;
- b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Thẩm tra viên cao cấp theo nội dung, chương trình của Bộ Tư pháp;

c) Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc cử nhân chính trị hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận tương đương cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền;

d) Có chứng chỉ Ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

đ) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

e) Đã chủ trì xây dựng hoặc tham gia xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành được ít nhất 02 (hai) văn bản quy phạm pháp luật hoặc đã chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng ít nhất 02 (hai) đề tài, đề án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành, địa phương được nghiệm thu đạt yêu cầu hoặc chủ trì xây dựng, tham gia xây dựng ít nhất 02 (hai) đề tài, đề án, chương trình chuyên ngành hoặc đã chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện đạt hiệu quả ít nhất 02 đề tài, đề án, sáng kiến trong phạm vi Tổng cục THADS hoặc hệ thống tổ chức THADS;

g) Công chức dự thi nâng ngạch Thẩm tra viên cao cấp phải có thời gian giữ ngạch Thẩm tra viên chính hoặc tương đương từ đủ 05 năm trở lên (60 tháng), trong đó thời gian giữ ngạch Thẩm tra viên chính tối thiểu 02 năm (24 tháng) tính đến thời điểm nộp hồ sơ thi nâng ngạch.

3. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Chấp hành viên trung cấp

3.1. Đối tượng

Công chức các cơ quan THADS đang ở ngạch Chấp hành viên sơ cấp (mã số 03.301) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

3.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

3.2.1. Điều kiện

Theo quy định tại điểm 1.2.1 khoản 1.2 mục 1 Công văn này

3.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, các đề án, đề tài theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

a) Có trình độ Cử nhân Luật trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Chấp hành viên trung cấp theo nội dung, chương trình của Bộ Tư pháp;

c) Có chứng chỉ Ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

đ) Đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng ít nhất 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật hoặc chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng ít nhất 01 (một) đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu và đánh giá đạt yêu cầu hoặc đã chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện đạt hiệu quả ít nhất 01 đề tài, đề án, sáng kiến trong phạm vi Cục THADS hoặc Chi cục THADS;

e) Công chức dự thi nâng ngạch Chấp hành viên trung cấp phải có thời gian giữ ngạch Chấp hành viên sơ cấp từ 05 năm (60 tháng) trở lên, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch Chấp hành viên sơ cấp tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

4. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Thẩm tra viên chính

4.1. Đối tượng

Công chức đang ở ngạch Thẩm tra viên (mã số 03.232) và đang công tác tại Tổng cục THADS hoặc Cục THADS có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

4.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

4.2.1. Điều kiện

Theo quy định tại điểm 1.2.1 khoản 1.2 mục 1 Công văn này

4.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, các đề án, đề tài theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

a) Có trình độ Cử nhân Luật trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Thẩm tra viên chính theo nội dung, chương trình của Bộ Tư pháp;

c) Có chứng chỉ Ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

đ) Đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng ít nhất 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật hoặc chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng ít nhất 01 (một) đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu và đánh giá đạt yêu cầu hoặc đã chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện đạt hiệu quả ít nhất 01 đề tài, đề án, sáng kiến trong phạm vi Cục THADS hoặc Chi cục THADS;

e) Công chức dự thi nâng ngạch Thẩm tra viên chính phải có thời gian giữ ngạch Thẩm tra viên hoặc tương đương từ 05 năm trở lên (60 tháng), trong đó

thời gian giữ ngạch Thẩm tra viên tối thiểu 03 năm (36 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

5. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Thư ký Thi hành án

5.1. Đối tượng

Công chức các cơ quan THADS đang ở ngạch Thư ký trung cấp (mã số 03.303) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

5.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

5.2.1. Điều kiện

Theo quy định tại điểm 1.2.1 khoản 1.2 mục 1 Công văn này

5.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp Cử nhân Luật trở lên;
- b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch Thư ký thi hành án dân sự theo nội dung, chương trình của Bộ Tư pháp;
- c) Có chứng chỉ Ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;
- d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.
- đ) Công chức dự thi nâng ngạch Thư ký thi hành án phải có thời gian giữ ngạch Thư ký trung cấp thi hành án từ 03 năm (36 tháng) trở lên, trong đó thời gian giữ ngạch Thư ký trung cấp tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

6. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Chuyên viên chính

6.1. Đối tượng

Công chức trong hệ thống THADS đang ở ngạch Chuyên viên (mã số 01.003) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

6.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

6.2.1. Điều kiện

Theo quy định tại điểm 1.2.1 khoản 1.2 mục 1 Công văn này

6.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên
- b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

đ) Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu. Cụ thể như sau:

Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập văn bản quy phạm pháp luật mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền ban hành. Trường hợp tham gia xây dựng văn bản mà theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không bắt buộc cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì phải thành lập Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập thì phải có văn bản giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia xây dựng của người có thẩm quyền.

Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo hoặc Tổ giúp việc, Tổ biên tập, Tổ biên soạn đề tài, đề án, chương trình, dự án cấp Bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt.

Có văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền về việc chủ trì hoặc tham gia xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý văn bản quy phạm pháp luật, gồm: dự án Luật, Nghị quyết của Quốc hội, dự án Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

e) Công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng).

7. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Kế toán viên chính

7.1. Đối tượng

Công chức trong hệ thống THADS đang ở ngạch Kế toán viên (mã số 06.031) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

7.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

7.2.1. Điều kiện

Theo quy định tại điểm 1.2.1 khoản 1.2 mục 1 Công văn này

7.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

b) Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên chính;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

đ) Trong thời gian giữ ngạch kế toán viên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng ít nhất 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện trong lĩnh vực tài chính, kế toán; đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu, cụ thể như sau:

Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và đã được cấp có thẩm quyền ban hành. Trường hợp tham gia xây dựng văn bản mà theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không bắt buộc phải thành lập Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập thì phải có văn bản giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia xây dựng của người có thẩm quyền.

Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo hoặc Tổ giúp việc, Tổ biên tập, Tổ biên soạn đề tài, đề án, chương trình, dự án cấp Bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện và đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt.

e) Có kinh nghiệm trong lĩnh vực hành chính, công vụ hoặc trong hoạt động lãnh đạo, quản lý công tác kế toán. Công chức dự thi nâng ngạch kế toán viên chính phải đang giữ ngạch kế toán viên và có thời gian giữ ngạch kế toán viên hoặc tương đương từ đủ 9 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian gần nhất giữ ngạch kế toán viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng).

8. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Kế toán viên

8.1. Đối tượng

Công chức trong hệ thống THADS đang ở ngạch Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032) và ngạch Kế toán viên cao đẳng (mã số 06a.031) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

8.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

8.2.1. Điều kiện

Theo quy định tại điểm 1.2.1 khoản 1.2 mục 1 Công văn này

8.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

b) Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

đ) Công chức dự thi nâng ngạch kế toán viên phải có thời gian giữ ngạch kế toán viên trung cấp hoặc tương đương từ đủ 03 năm (đủ 36 tháng) trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ ngạch kế toán viên trung cấp tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng). Công chức đang giữ ngạch kế toán viên cao đẳng (mã số 06a.031) không phải đáp ứng điều kiện về thời gian giữ ngạch.

9. Đối với thi nâng ngạch lên ngạch Chuyên viên

9.1. Đối tượng

Công chức trong hệ thống THADS đang ở ngạch cán sự (mã số 01.004) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (sau đây gọi chung là công chức).

9.2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi nâng ngạch

9.2.1. Điều kiện

Theo quy định tại điểm 1.2.1 khoản 1.2 mục 1 Công văn này

9.2.2. Tiêu chuẩn

Đạt các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, theo quy định tiêu chuẩn của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí được tuyển dụng;

b) Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào

tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

đ) Công chức dự thi nâng ngạch Chuyên viên phải có thời gian giữ ngạch cán sự hoặc tương đương từ đủ 03 năm (đủ 36 tháng) trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ ngạch cán sự tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng).

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục trưởng Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục:

- Thông báo rộng rãi đến toàn thể công chức thuộc thẩm quyền quản lý để nghiên cứu kỹ, chuẩn bị hồ sơ, hoàn thiện tiêu chuẩn, điều kiện (nếu có).

- Rà soát kỹ các trường hợp đủ điều kiện đăng ký dự thi, bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn; chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng Tổng cục THADS về hồ sơ, tiêu chuẩn, điều kiện dự thi của công chức thuộc thẩm quyền quản lý; lập danh sách thí sinh dự kiến đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi tính đến ngày 01/7/2020 (theo mẫu) gửi về Tổng cục THADS (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 10/4/2020, gửi bản mềm về hộp thư điện tử: tccb_tha@moj.gov.vn/.

- Tạo điều kiện để công chức thuộc thẩm quyền quản lý đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn nêu trên

2. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm tổng hợp danh sách thí sinh đủ điều kiện đăng ký dự thi; tham mưu xây dựng Đề án thi nâng ngạch công chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tham mưu tổ chức kỳ thi theo quy định của pháp luật./

(Gửi kèm mẫu danh sách đăng ký nhu cầu dự thi).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Lưu: VT, TCCB (02).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Trần Thị Phương Hoa

